

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS - ST
Ngày: 05 – 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Nghị và ông Lê Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Ông Y Muôn Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 15/8/1993; Tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: làm nông;

Con ông: Nguyễn Văn H (sinh năm 1974) và bà Ma Thị T (sinh năm 1973);

Hiện cả hai đang sinh sống tại Thôn X, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Vợ: Ma Thị D (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con.

Tiền án: 01 tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 47/2015/HSST ngày 22/6/2015). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016, nhưng chưa chấp hành xong trách nhiệm bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Sau khi xét xử bị cáo có kháng cáo. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, người bị hại rút yêu cầu khởi tố nên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn Th tại Bản án số 186/2021/HSPT ngày 18/8/2021; Ngày 03/11/2021 bị khởi tố về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị bắt tạm giam tại 01 vụ án khác, nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn K (Sinh năm 1968, có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/7/2021 Nguyễn Văn Th cùng Nông Văn B, Ma Văn Tr, Ma Văn H uống rượu tại nhà anh Nông Văn B ở thôn X, xã E, huyện K. Khoảng 01 giờ ngày 17/7/2021 tất cả nghỉ uống, Th đi bộ về nhà. Trên đường về Th nảy sinh ý định tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà ông Nguyễn Văn K tại thôn T, xã E thấy nhà ông K khóa cổng ngoài, nhưng cửa nhà không khóa. Th liền trèo tường rào đột nhập vào bên trong và đi vào nhà. Khi vào nhà Th dùng chiếc điện thoại hiệu OPPO A9 của mình bật đèn chiếu sáng để tìm tài sản. Th thấy trong phòng ngủ thứ nhất từ ngoài vào có để 01 máy hàn điện và 03 máy bơm nước, Th lấy trộm 01 máy hàn điện và 01 máy bơm nước mang ra để ở bờ tường rào, sau đó tiếp tục vào lấy trộm 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sony 43 inch rồi mang ra để cùng với máy hàn và bơm nước. Do không thể mang hết số tài sản đã trộm cắp, Th bỏ lại máy bơm nước tại vườn nhà ông K rồi mang ti vi và máy hàn về cất giấu trong vườn cà phê của nhà mình rồi đi ngủ. Sáng ngày 17/7/2021, hành vi trộm cắp tài sản của Th bị phát hiện.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL - HĐĐGTS ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Năng kết luận: 01 máy bơm nước hiệu DONGYIN 1,5KW có giá trị là 1.625.000đ; 01 máy hàn hiệu MINBAO có giá trị là 1.500.000đ; 01 ti vi nhãn hiệu Sony có giá trị là 3.000.000đ. Tổng giá trị là 6.125.000đ.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 máy bơm nước hiệu DONGYIN 1,5KW, 01 máy hàn hiệu MINBAO, 01 ti vi nhãn hiệu Sony và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, màu xanh.

Cáo trạng số 66/CT - VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn K 01 máy bơm nước hiệu DONGYIN 1,5KW, 01 máy hàn hiệu MINBAO, 01 ti vi nhãn hiệu Sony.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 2020 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/7/2019, Nguyễn Văn Th đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Kỳ 01 ti vi, 01 máy bơm nước và 01 máy hàn điện. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.125.000đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng....., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Một mặt, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong thời gian chờ xét xử lại tiếp tục bị khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân. Chính vì vậy, việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy vừa đảm bảo nguyên tắc trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội và qua việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh cũng có tác dụng phòng ngừa răn đe chung trong cộng đồng.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm việc cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức có phần hạn chế; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án gồm 01 máy bơm nước hiệu DONGYIN 1,5KW, 01 máy hàn hiệu MINBAO, 01 ti vi nhãn hiệu Sony: Cơ quan

cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn K. Việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A9 2020, màu xanh: Đây là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Do xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và phải chịu hình phạt nên cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn K 01 máy bơm nước hiệu DONGYIN 1,5KW, 01 máy hàn hiệu MINBAO, 01 ti vi nhãn hiệu Sony.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu hiệu OPPO A9 2020 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th (Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo Biên bản giao nhận ngày 01/10/2021).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN